TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST

Ngày 25 – 03 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Yêu;

2. Ông Lý Minh Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Lù Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *tham gia phiên tòa:*

Ông: Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Thào A T (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1991 Thôn T, thị trấn T, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào A D (đã chết) và bà Lý Thị C (sinh năm: 1975); có vợ là: Sùng Thị P (sinh năm: 1998) và chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, từ ngày 21/10/2019 đến ngày 30/10/2019, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Sùng Thị P, sinh năm: 1998; trú tại: Thôn T, thị trấn T, huyện T, tỉnh T Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 21 tháng 10 năm 2019, Thào A T sinh năm 1991 trú tại bản C điều khiển xe máy Wave α nhãn hiệu Honda màu sơn đen – bạc, mang biển kiểm soát 25B1-551.88 đi từ nhà ở bản C lên thành phố Lai Châu để đón ông Sùng A L (là bố vợ của T). Khi đi đến bản T, T gặp một người đàn ông, khoảng hơn 40 tuổi, dân tộc Dao (Tủa không biết họ tên, địa chỉ của người đó) nhìn giống như nghiện ma túy. Do bản thân T có sử dụng ma túy, muốn có ma túy để sử dụng nên đã hỏi mua Heroine của người đàn ông đó. Qua trao đổi T mua được của người đàn ông đó 02 gói Heroine mỗi gói đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, đốt túm lại với giá 100.000 đồng. Nhận 02 gói Heroine T không mở ra kiểm tra mà giấu 02 gói Heroine trên vào một ngăn nhỏ thứ nhất từ trên xuống dưới của một chiếc ví màu nâu, có dòng chữ H2LEATHER mà T mang theo rồi cất giấu chiếc ví trong cốp xe máy rồi tiếp tục điều khiển xe máy đi về hướng thành phố Lai Châu. Khoảng 18 giờ ngày 21 tháng 10 năm 2019 khi T đang điều khiển xe máy đi đến bản C thì gặp tổ công tác Đồn biên phòng Sin Suối Hồ - BĐBP tỉnh Lai Châu đang làm nhiệm vụ. Thấy có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu T dừng xe để kiểm tra giấy tờ. Qua vận động T đã mở cốp xe máy lấy chiếc ví màu nâu lấy ở ngăn nhỏ thứ nhất từ trên xuống dưới của ví ra 02 gói Heroine mỗi gói đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, đốt túm lại ra giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là Heroine của T mua về mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số tang vật để tiến hành điều tra làm rõ.

Các kết luận giám định khẳng định 02 gói chất bột khô, vón cục màu trắng thu giữ của Thào A T là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,15 gam

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Cáo trạng số 10/CT-VKS, ngày 06 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu truy tố Thào A T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Thào A T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Thào A T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo

- Về vật chứng của vụ án đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ niêm phong vật chứng, 01 ví da màu nâu, có dòng chữ H2 LEATHER do không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho Sùng Thị P 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave α màu sơn đen bạc, BKS 25B1 – 551.88, số khung 3907HY856432, số máy JA39E0836599 và 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Sùng Thị P.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo không tranh luận đồng thời thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải và lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội để bị cáo hòa nhập cộng đồng.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, căn cứ vào lời khai của bị cáo và ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên Tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong vật chứng; kết luận giám định; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tài liệu chứng cứ khác đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 18 giờ ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại khu vực bản C. Bị cáo Thào A T đã có hành vi cất giấu 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,15 gam trong chiếc ví da màu nâu của mình. Nguồn gốc số Heroine trên là do T mua của một người không quen biết ở bản T với giá 100.000 đồng mục đích mua về để sử dụng cho bản thân.

Hành vi cất giấu ma túy của bị cáo với mục đích sử dụng cho bản thân là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của nhà nước ta. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là Heroine được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự: *Heroine…. Có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết tác hại của ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo còn khó khăn, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ niêm phong vật chứng, 01 ví da màu nâu, có dòng chữ H2 LEATHER do không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho Sùng Thị P 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave α màu sơn đen bạc, BKS 25B1 – 551.88, số khung 3907HY856432, số máy JA39E0836599 và 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Sùng Thị P

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng

hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Thào A T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Xử phạt bị cáo Thào A T 24 (hai mươi tư) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21 tháng 10 năm 2019 đến ngày 30 tháng 10 năm 2019. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3/ Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ niêm phong vật chứng, 01 ví da màu nâu, có dòng chữ H2 LEATHER do không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho Sùng Thị P 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave α màu sơn đen bạc, BKS 25B1 – 551.88, số khung 3907HY856432, số máy JA39E0836599 và 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Sùng Thị P.

4/ Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

5/ Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ;
- Công an huyện Phong Thổ (CSĐT&THAHS);
- Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Trung Tá